

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: TML22B2 Năm học: 22-23
Mã môn học/ Mô đun: MH02072 Học kỳ: 01
Tên môn học/ Mô đun: Giáo dục Chính trị
Số tín chỉ: 2

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2255202051926	Dương Thanh	Bình	15/08/2007			7	7.0	6.0		4.5		5.3
2	2255202051927	Trần Thành	Danh	22/07/2007			0	0.0	5.0		0.0	0.0	0.8
3	2255202051928	Huỳnh Quốc	Diễn	26/04/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
4	2255202051929	Nguyễn Văn	Dương	14/09/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
5	2255202051930	Cao Thành	Đạt	20/06/2007			7	6.0	5.5		4.3		5.0
6	2255202051931	Nguyễn Hồng	Hậu	16/03/2005			7	6.0	6.0		0.0	0.0	2.5
7	2255202051932	Lý Văn	Hiếu	28/06/2006			7.5	6.5	6.5		5.8		6.2
8	2255202051933	Nguyễn Văn	Hiếu	08/02/2007			6.8	7.0	6.5		0.0	0.0	2.7
9	2255202051934	Dương Quang	Hóa	27/08/2007			6.8	7.0	6.5		4.5		5.4
10	2255202051935	Cao Tấn	Hoàng	20/02/2004			7.8	7.0	6.0		7.8		7.4
11	2255202051936	Lữ Thiện	Hung	23/02/2007			7.5	7.5	6.0		5.8		6.2
12	2255202051937	Trần Đỗ Hoàng	Huy	18/02/2007			6.8	6.0	5.0		5.5		5.6
13	2255202051938	Trần Tấn	Kha	20/11/2007			8.5	7.0	6.3		3.5	0.0	4.9
14	2255202051939	Phạm Đăng	Khoa	28/02/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2255202051940	Trần Văn	Lành	23/05/1993			9	8.0	6.8		7.3		7.5
16	2255202051941	Phạm Phước	Linh	04/04/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
17	2255202051942	Nguyễn Hữu	Lợi	07/02/2007			7.8	7.0	6.8		8.3		7.8
18	2255202051943	Nguyễn Minh	Mẫn	05/06/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
19	2255202051944	Trịnh Hoàng	Nghiêm	09/06/2007			8.8	7.0	6.5		5.8		6.3
20	2255202051945	Lê Thiện	Nhân	10/10/2007			8.8	6.5	6.0		5.0		5.7
21	2255202051946	Hồ Lê Nhựt	Thành	11/05/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 20 tháng 03 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Văn Sầm